

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104 /UBND-THKH  
V/v triển khai thực hiện vốn  
TPCP dự phòng giai đoạn 2012-  
2015 Chương trình kiên cố hóa  
trường, lớp học và nhà công vụ  
cho giáo viên.

*Thanh Hoá, ngày 06 tháng 01 năm 2016*

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các huyện: Lang Chánh, Thường Xuân,  
Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Như Xuân,  
Bá Thước.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 4519/SKHĐT-VX ngày 17/12/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thực hiện vốn TPCP dự phòng giai đoạn 2012-2015 Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên. Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo chi tiết danh mục, quy mô và mức vốn TPCP dự phòng giai đoạn 2012 - 2015 của Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên cho các đơn vị theo Phụ lục kèm theo. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì hướng dẫn các huyện hoàn thành thủ tục đầu tư theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Giao Chủ tịch UBND các huyện: Lang Chánh, Thường Xuân, Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Như Xuân, Bá Thước chỉ đạo UBND các xã (chủ đầu tư) khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư các công trình được Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 27 - Luật Đầu tư công, Công văn số 2545/UBND-THKH ngày 23/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về hướng dẫn trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác của thông tin, số liệu và mức vốn trái phiếu Chính phủ bố trí cho từng dự án, công trình.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, lập báo cáo theo định kỳ và đột xuất gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

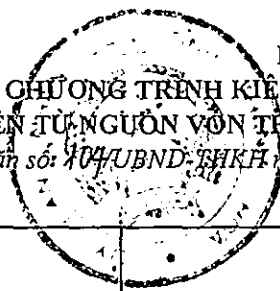
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng



Phụ lục:

**DANH MỤC VÀ MỨC VỐN CHƯƠNG TRÌNH KIẾN CỐ HÓA TRƯỜNG, LỚP HỌC VÀ NHÀ CÔNG VỤ CHO GIÁO VIÊN TỰ NGUỒN VỐN TPCP DỰ PHÒNG GIAI ĐOẠN 2012 - 2015**

(Kèm theo Công văn số: 104/UBND-THKH ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (số phòng)	Kế hoạch vốn từ nguồn TPCP dự phòng giai đoạn 2012 - 2015	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	<b>Tổng số</b>		<b>199</b>	<b>250.740</b>	
<b>I</b>	<b>Huyện Lang Chánh</b>		<b>6</b>	<b>7.560</b>	
1	Mầm non xã Đông Lương	xã Đông Lương	2	2.520	
2	Mầm non xã Yên Thắng	xã Yên Thắng	2	2.520	
3	Mầm non xã Yên Khương	xã Yên Khương	2	2.520	
<b>II</b>	<b>Huyện Thường Xuân</b>		<b>81</b>	<b>102.060</b>	
1	Mầm non xã Bát Mọt	xã Bát Mọt	6	7.560	
2	Mầm non xã Yên Nhân	xã Yên Nhân	7	8.820	
3	Mầm non xã Lương Sơn	xã Lương Sơn	9	11.340	
4	Mầm non xã Xuân Cẩm	xã Xuân Cẩm	1	1.260	
5	Mầm non xã Xuân Chinh	xã Xuân Chinh	2	2.520	
6	Mầm non xã Xuân Lộc	xã Xuân Lộc	10	12.600	
7	Mầm non xã Xuân Thắng	xã Xuân Thắng	4	5.040	
8	Mầm non xã Tân Thành	xã Tân Thành	5	6.300	
9	Mầm non xã Luận Khê	xã Luận Khê	12	15.120	
10	Mầm non xã Luận Thành	xã Luận Thành	7	8.820	
11	Mầm non xã Thọ Thanh	xã Thọ Thanh	2	2.520	
12	Mầm non xã Xuân Cao	xã Xuân Cao	4	5.040	
13	Mầm non xã Xuân Dương	xã Xuân Dương	6	7.560	
14	Mầm non thị trấn Thường Xuân	thị trấn Thường Xuân	6	7.560	
<b>III</b>	<b>Huyện Quan Hóa</b>		<b>10</b>	<b>12.600</b>	
1	Mầm non xã Nam Xuân	xã Nam Xuân	1	1.260	
2	Mầm non xã Nam Tiến	xã Nam Tiến	3	3.780	
3	Mầm non xã Hiền Chung	xã Hiền Chung	2	2.520	
4	Mầm non xã Hiền Kiệt	xã Hiền Kiệt	2	2.520	
5	Mầm non xã Thanh Xuân	xã Thanh Xuân	1	1.260	
6	Mầm non xã Trung Thành	xã Trung Thành	1	1.260	
<b>IV</b>	<b>Huyện Quan Sơn</b>		<b>17</b>	<b>21.420</b>	
1	Mầm non xã Sơn Lư	xã Sơn Lư	5	6.300	
2	Mầm non xã Tam Thanh	xã Tam Thanh	6	7.560	
3	Mầm non xã Sơn Điện	xã Sơn Điện	6	7.560	
<b>V</b>	<b>Huyện Mường Lát</b>		<b>70</b>	<b>88.200</b>	
1	Mầm non xã Mường Chanh	xã Mường Chanh	12	15.120	
2	Mầm non xã Quang Chiêu	xã Quang Chiêu	12	15.120	
3	Mầm non xã Tén Tàn	xã Tén Tàn	4	5.040	
4	Mầm non xã Tam Chung	xã Tam Chung	7	8.820	
5	Mầm non xã Pù Nhi	xã Pù Nhi	11	13.860	
6	Mầm non xã Trung Lý	xã Trung Lý	15	18.900	
7	Mầm non xã Mường Lý	xã Mường Lý	9	11.340	
<b>VI</b>	<b>Huyện Như Xuân</b>		<b>5</b>	<b>6.300</b>	
1	Mầm non xã Xuân Bình	xã Xuân Bình	3	3.780	
2	Mầm non xã Thượng Ninh	xã Thượng Ninh	2	2.520	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế (số phòng)	Kế hoạch vốn từ nguồn TPCP dự phòng giai đoạn 2012 - 2015	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
<b>VII</b>	<b>Huyện Bá Thước</b>		<b>10</b>	<b>12.600</b>	
1	Mâm non xã Lũng Niêm	xã Lũng Niêm	2	2.520	
2	Mâm non xã Lâm Xa	xã Lâm Xa	1	1.260	
3	Mâm non xã Tân Lập	xã Tân Lập	2	2.520	
4	Mâm non xã Ái Thượng	xã Ái Thượng	2	2.520	
5	Mâm non xã Điền Quang	xã Điền Quang	1	1.260	
6	Mâm non xã Điền Trung	xã Điền Trung	1	1.260	
7	Mâm non xã Lâm Trường	xã Lâm Trường	1	1.260	